CÔNG AN TỈNH ĐẮK LẮK **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**BAN TỔ CHỨC CUỘC THI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHUNG TAY CCHC NĂM 2019**

**CÂU HỎI**

**Cuộc thi viết “Chung tay cải cách hành chính năm 2019”**

*(ban hành kèm theo Thể lệ số 134/TL-BTC-PV01 ngày 02/7/2019*

*của Ban Tổ chức Cuộc thi)*

**I. PHẦN THI TRẮC NGHIỆM (30 điểm)**

**Câu 1.** Công tác cải cách hành chính (CCHC) trong CAND có những nhiệm vụ trọng tâm nào? *(3 điểm)*

a. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng đội ngũ cán bộ; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính.

b. Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; công tác tuyên truyền CCHC; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính.

c. Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính; thông tin, tuyên truyền CCHC; chỉ đạo điều hành CCHC.

d. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính.

**Câu 2. Theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, thủ tục hành chính bao gồm các bộ phận cấu thành nào sau đây?** *(3 điểm)*

a. Tên thủ tục; hồ sơ; trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; thời hạn giải quyết; yêu cầu, điều kiện (nếu có); đối tượng thực hiện; cơ quan có thẩm quyền giải quyết; mẫu đơn, tờ khai (nếu có); phí, lệ phí (nếu có); kết quả của thủ tục hành chính.

b. Tên thủ tục; trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; hồ sơ; thời hạn giải quyết; kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính.

c.Tên thủ tục; trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, hồ sơ, yêu cầu, điều kiện (nếu có); mẫu đơn, tờ khai (nếu có); phí, lệ phí (nếu có); thời hạn giải quyết; kết quả giải quyết TTHC.

d. Tên thủ tục; trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; hồ sơ; thời hạn giải quyết; kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính.

**Câu 3.** **Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 là gì?** *(3 điểm)*

a. Là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó.

b. Là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó và cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.

c. Là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó; cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản, điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Người sử dụng thanh toán lệ phí (nếu có) trực tuyến. Việc trả kết quả có thể được thực hiện trực tuyến, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến người sử dụng.

d. Là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hànhchính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó; cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản, điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

**Câu 4. Theo quy định hiện hành thế nào là cơ chế một cửa?** *(3 điểm)*

a. Cơ chế một cửa là cách thức giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của một cơ quan hành chính nhà nước.

b. Cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính là phương thức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân của một cơ quan có thẩm quyền thông qua Bộ phận Một cửa.

c. Cơ chế một cửa là cách thức giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của từ hai cơ quan hành chính nhà nước trở lên.

d. Cơ chế một cửa là cách thức giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của một cơ quan hành chính nhà nước trong việc công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả được thực hiện tại một đầu mối là Văn phòng của cơ quan hành chính nhà nước.

**Câu 5.** **Yêu cầu của việc niêm yết công khai TTHC được quy định Quyết định số 7648/QĐ-BCA-V19 ngày 24/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an?** *(3 điểm)*

a. Phải được thực hiện kịp thời ngay sau khi Bộ Công an có quyết định công bố, đảm bảo rõ ràng, đầy đủ, chính xác TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết; vị trí niêm yết thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện đúng quy định và giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của CBCS; đảm bảo đúng, đầy đủ các bộ phận cấu thành của một TTHC; không niêm yết TTHC đã hết hiệu lực; các trang niêm yết công khai không bị hư hỏng, rách nát, hoan ố.

b. Phải được niêm yết công khai trên bảng có kích thước thích hợp, niêm yết đầy đủ các TTHC và nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; đặt tại vị trí phù hợp dễ đọc, dễ tiếp cận, có khoảng trống đủ rộng để người đọc có thể tìm hiểu, trao đổi, ghi chép; nội dung của từng TTHC được tin một mặt trên trang giấy khổ A4, kèm theo mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có). Phông chứ sử dụng để trình bày là phong chữ tiếng Việt Unicode (Time New Roman), cỡ chữ tối thiểu là 14.

c. Đảm bảo rõ ràng, đầy đủ, chính xác, được thực hiện kịp thời ngay sau khi Bộ Công an có quyết định công bố; niêm yết công khai trên bảng có kích thước thích hợp, đặt tại vị trí phù hợp dễ đọc, dễ tiếp cận, có khoảng trống đủ rộng để người đọc có thể tìm hiểu, trao đổi, ghi chép; nội dung của từng TTHC được tin một mặt trên trang giấy khổ A4, kèm theo mẫu đơn, mẫu tờ khai. Không niêm yết công khai các TTHC đã hết hiệu lực thi hành.

**Câu 6. Theo Quyết định 2044/QĐ-BCA-V19 ngày 14/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an v/v công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính, có bao nhiêu TTHC được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính?** *(3 điểm)*

a. 51 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; 61 TTHC thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính

b. 27 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; 61 TTHC thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính

c. 51 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; 106 TTHC thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính

**Câu 7. Cải cách thể chế gồm các nội dung cơ bản nào?** *(3 điểm)*

a. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật; xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b. Thay đổi cách quản lý, thay đổi cơ chế quản trị, cơ chế sử dụng, sở hữu để tạo ra động lực đột phá, phù hợp hơn với thực tiễn cuộc sống.

c. Đổi mới quy trình xây dựng và ban hành chính sách nhằm nâng cao chất lượng hệ thống thể chế, loại bỏ các quy định không cần thiết đang làm lãng phí nguồn lực.

d) Cải cách lập pháp nhằm hoàn thiện các chế định pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động quản lý hành chính phát sinh trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

**Câu 8. Điểm đột phá trong cải cách tổ chức bộ máy của Bộ Công an trong năm 2019 là gì?** *(3 điểm)*

a. Bỏ 06 tổng cục, gần 60 đơn vị cấp cục, hơn 800 đơn vị cấp phòng, hàng nghìn đơn vị cấp đội, sáp nhập 20 Cảnh sát PCCC.

b. Xây dựng tổ chức bộ máy theo hướng “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, trong đó tập trung xây dựng Công an xã chính quy.

c. Tổ chức tinh gọn bộ máy của các đơn vị thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Câu 9. Cải cách tài chính trong CAND gồm các nội dung cơ bản nào?** *(3 điểm)*

a. Thực hiện các quy định phân cấp trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách; xây dựng và thực hiện quy trình chi tiêu nội bộ; công khai, minh bạch, dân chủ về tài chính; đề xuất hoàn thiện pháp luật về tài chính, đơn giản hóa các thủ tục, các giấy tờ, các khâu trung gian không cần thiết; đổi mới phương pháp quản lý, cấp phát, thanh quyết toán ngân sách theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

b. Đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; công khai, minh bạch, dân chủ về tài chính; đề xuất đơn giản hóa các thủ tục, các giấy tờ, các khâu trung gian không cần thiết; đổi mới phương pháp quản lý, cấp phát, thanh quyết toán ngân sách theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

c. Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách; đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí; tổ chức bộ máy, biên chế về tài chính; đề xuất hoàn thiện pháp luật về tài chính, đơn giản hóa các thủ tục, các giấy tờ, các khâu trung gian không cần thiết; đơn giản hóa việc thanh quyết toán ngân sách.

**Câu 10. Đâu là quan điểm chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trong tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025?** *(3 điểm)*

a. Nâng cao năng lực, chất lượng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, xác định đây là hạ tầng truyền dẫn căn bản trong kết nối các hệ thống thông tin của Chính phủ điện tử và liên thông, chia sẽ dữ liệu.

b. 90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

c. Đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo quan trọng trong phát triển Chính phủ điện tử; bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với CCHC, đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy CCHC.

d. Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

**II. PHẦN THI SÁNG KIẾN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (70 điểm)**

Hãy đề xuất sáng kiến, cải tiến hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC về một trong các vấn đề sau:

- Giải pháp, sáng kiến, hiến kế, ý tưởng nâng cao chất lượng về công tác CCHC đối với một trong các lĩnh vực trọng tâm: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính; công tác chỉ đạo điều hành CCHC.

- Sáng kiến, ý tưởng, giải pháp về việc nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc các lĩnh vực QLNN về ANTT.

- Sáng kiến, ý tưởng, giải pháp về việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành, giải quyết công tác chuyên môn trên các lĩnh vực công tác Công an và các giải pháp cắt giảm các loại văn bản giấy.

- Các sáng kiến, cải tiến khác về nâng cao hiệu quả công tác của lực lượng Công an.